TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2023/QĐST- HNGĐ	*Lào Cai, ngày 28 tháng 3 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH L HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 24/2023/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình L hôn, thỏa thuận nuôi con khi L hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Trần Thị Thanh H - Sinh năm 1975

Địa chỉ: Đường T, tổ 7, phường N, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Anh Nguyễn Quang D - Sinh 1970

Địa chỉ: Ban chỉ huy quân sự huyện V, tổ dân phố P, thị trấn S, huyện V, tỉnh Yên Bái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh H và anh Nguyễn Quang D kết hôn với nhau ngày 14/8/1998 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được 12 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính cách không hợp nhau, luôn bất đồng về quan điểm sống cũng như cách nuôi dạy con nên thường xuyên xảy ra to tiếng, cãi chửi nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình và bạn bè hòa giải nhưng tình cảm không cải thiện được. Từ tháng 01 năm 2010 anh chị sống ly thân. Từ khi ly thân không ai quan tâm đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Đến nay, anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng đề nghị Toà án giải quyết cho anh chị được thuận tình L hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Trần Thị Thanh H và anh Nguyễn Quang D có 02 người con chung cháu Nguyễn Quang Trường G - Sinh ngày 04/8/1999; Cháu Nguyễn Huyền L - Sinh ngày 14/5/2005. Hiện nay cháu Nguyễn Quang Trường G đã đến tuổi trưởng thành nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, còn cháu Nguyễn Huyền L chưa đến tuổi trưởng thành. Chị Trần Thị Thanh H và anh Nguyễn Quang D thỏa thuận để chị Trần Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Nguyễn Huyền L đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Hàng tháng anh Nguyễn Quang D cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu L đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Trần Thị Thanh H và anh Nguyễn Quang D thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận việc nuôi con chung của chị Trần Thị Thanh H và anh Nguyễn Quang D là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ngày 20 tháng 3 năm 2023 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình L hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thanh H và anh Nguyễn Quang D.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Huyền L - Sinh ngày 14/5/2005 cho chị Trần Thị Thanh H trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Hàng tháng anh Nguyễn Quang D cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 2.000.000đồng (Hai triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu L đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Quang D có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp có quy định khác.

2.Về lệ phí: Chị Trần Thị Thanh H và anh Nguyễn Quang D mỗi người phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai ký hiệu: AC – 22P số: 0000113 ngày 13/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai. Chị Trần Thị Thanh H và anh Nguyễn Quang D đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP;
- Các đương sự,
- T.H.A DS TP;
- UBND xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Kim Phượng